

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ IV NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý IV năm 2025 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý IV/2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý IV/2025 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	24.783,85	7.324,33	29,55	89,60
1	Lệ phí	1.600,00	212,88	13,31	100,99
	Lệ phí ra vào cảng biển	1.600,00	212,88	13,31	100,99
	Lệ phí đăng ký TB, TV	0	0	0	
2	Phí	23.183,85	7.111,45	30,67	89,30
	Phí đảm bảo hàng hải	13.332,70	4.183,40	31,38	97,12
	Phí cảng vụ hàng hải	9.821,15	2.913,05	29,66	79,68
	Phí an ninh cảng biển	30,00	15,00	0	0
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	3.493,55	376,35	10,77	9,36
1	Chi sự nghiệp hàng hải	3.493,55	376,35	10,77	9,36
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2.084,55	376,35	18,05	9,36
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.409,00	-	-	-
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	23.537,98	6.947,97	29,52	102,91
1	Lệ phí	1.600,00	212,88	13,31	100,99
	Lệ phí ra vào cảng biển	1.600,00	212,88	13,31	100,99
	Lệ phí đăng ký TB, TV	0	0	0	0
2	Phí	21.937,98	6.735,09	30,70	102,97
	Phí đảm bảo hàng hải	12.974,69	4.075,89	31,41	97,55
	Phí cảng vụ hàng hải	8.960,02	2.657,57	29,66	112,51
	Phí an ninh cảng biển	3,27	1,63	0	0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	27.799,34	6.203,65	22,32	0
I	Nguồn ngân sách trong nước	27.799,34	6.203,65	22,32	0

Ngày 12 tháng 01 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



Nghiêm Giang Nam